

Số: 99/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Lệ Thu

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Minh Hiền

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 146/2022/TLST-HNGĐ ngày 08/8/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, Theo Quyết định mở phiên họp số 94/2022/QĐ-TA ngày 05/9/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Anh Nguyễn Đình L; sinh năm 1998

Hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh: Thôn Bắc Tiến, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện đang sinh sống tại Cộng hòa Séc), có đơn xin vắng mặt

2. Chị Lê Thị C; sinh năm 1994

Hộ khẩu thường trú: Thôn Bắc Tiến, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của anh Nguyễn Đình L, chị Lê Thị C và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình L và chị Lê Thị C kết hôn hợp pháp với nhau vào ngày 20/3/2019 tại Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Trước khi kết hôn, hai bên được tự do tìm hiểu, qua lại trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được vài

tuần thì anh Nguyễn Đình L sang Cộng hòa Séc làm việc cho đến nay chưa về nước lần nào. Vợ chồng sống xa cách nên tình cảm phai nhạt, phát sinh nhiều mâu thuẫn, nay vợ chồng không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Do điều kiện công việc nên anh L không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết việc ly hôn nên anh yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết việc ly hôn và ủy quyền cho chị C giao nhận tài liệu, chứng cứ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Nguyễn Đình L hiện đang sinh sống, lao động tại Cộng hòa Séc, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, Điều 37, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình, đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt và giấy ủy quyền của anh Nguyễn Đình L đều được xác nhận của Lãnh sự quán Việt Nam tại Cộng hòa Séc do vậy có căn cứ công nhận các văn bản trên là hợp pháp. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh Nguyễn Đình L theo thủ tục chung

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình L và chị Lê Thị C đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 20/3/2019 tại Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh L và chị C chỉ sống chung được vài tuần thì anh L đi làm việc tại Cộng hòa Séc đến nay chưa về nước lần nào. Anh L muốn chị C sang Cộng hòa Séc để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị C lại muốn ở Việt Nam để chăm sóc bố mẹ. Vợ chồng không có điều kiện chung sống, không được gần gũi nhau nên phát sinh nhiều mâu thuẫn, không tìm thấy tiếng nói chung dẫn đến tình cảm không còn, mục đích xây dựng hạnh phúc gia đình không đạt được. Nay các đương sự đều tự nhận thấy tình cảm không còn và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ này.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nhưng cuộc hôn nhân của anh Nguyễn Đình L và chị Lê Thị C không đạt được mục đích đó.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Như vậy, anh Nguyễn Đình L và chị Lê Thị C đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Anh Nguyễn Đình L và chị Lê Thị C không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[3] Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Lê Thị C.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình L và chị Lê Thị C.

2. Quan hệ con chung: Không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Lê Thị C (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0000258 ngày 04/8/2022 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND huyện Kỳ Anh;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Trương Thị Lệ Thu